**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**.......................... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bắc Ninh, ngày...tháng... năm 2023*

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP LỚP 7 – HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**(Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống)**

**NĂM HỌC: 2023 - 2024**

Học kỳ I: 1 tiết/ tuần x 18 tuần = 18 tiết; Học kỳ II: 1 tiết/tuần x 17 tuần = 17 tiết

**I. Đặc điểm tình hình**

**II. Kế hoạch dạy học**

**1. Phân phối chương trình**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiết** | **Bài học** | **Số tiết** | **Yêu cầu cần đạt** | **Ghi chú** |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** |  |
| **HỌC KÌ I** | | | | |
|  | **Chủ đề 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG** | **3** |  |  |
| 1 | Phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, tự học, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Phát triển được mối quan hệ hòa đồng với thầy cô, các bạn và hài lòng về mối quan hệ này.  + Hợp tác với thầy cô, các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.  - Phẩm chất: trách nhiệm, nhân ái, trung thực |  |
| 2 | Phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn (tiếp theo) | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, tự học, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Phát triển được mối quan hệ hòa đồng với thầy cô, các bạn và hài lòng về mối quan hệ này.  + Hợp tác với thầy cô, các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.  - Phẩm chất: trách nhiệm, nhân ái, trung thực |  |
| 3 | Tự hào truyền thống trường em | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, tự học, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Giới thiệu được những nét nổi bật, tự hào về nhà trường.  + Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của nhà trường.  - Phẩm chất: trách nhiệm, nhân ái, trung thực. |  |
|  | **Chủ đề 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN** | **4** |  |  |
| 4 | Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.  + Rèn luyện kĩ năng tự nhận thức điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.  + Rèn luyện kĩ năng lập và thực hiện kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế để tự hoàn thiện bản thân.  - Phẩm chất: trách nhiệm, trung thực, nhân ái. |  |
| 5 | Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi (tiếp theo) | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.  + Rèn luyện kĩ năng tự nhận thức điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.  + Rèn luyện kĩ năng lập và thực hiện kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế để tự hoàn thiện bản thân.  - Phẩm chất: trách nhiệm, trung thực, nhân ái |  |
| 6 | Kiểm soát cảm xúc của bản thân | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.  + Rèn luyện kĩ năng kiểm soát cảm xúc của bản thân, đặc biệt là kĩ năng giải tỏa những cảm xúc tiêu cực.  - Phẩm chất: trách nhiệm, trung thực, nhân ái |  |
| 7 | Kiểm soát cảm xúc của bản thân (tiếp theo) | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.  + Rèn luyện kĩ năng kiểm soát cảm xúc của bản thân, đặc biệt là kĩ năng giải tỏa những cảm xúc tiêu cực.  - Phẩm chất: trách nhiệm, trung thực, nhân ái |  |
|  | **Chủ đề 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN** | **5** |  |  |
| 8 | Vượt qua khó khăn | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể.  + Rèn tính kiên trì, không ngại khó, ngại khổ.  - Phẩm chất: trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực, nhân ái. |  |
| 9 | **Kiểm tra đánh giá giữa học kì I** | 1 | - Năng lực chung: tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề, sáng tạo.  - Năng lực đặc thù:  + Đánh giá mức độ đạt được mục tiêu về kiến thức, kĩ năng, thái độ của HS sau khi tham gia các chủ đề của hoạt động trải nghiệm.  + Đánh giá kết quả rèn luyện các năng lực và phẩm chất đã xác định ở từng chủ đề, đực biệt là năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực lập kế hoạch và tổ chức thực hiện.  + Vận dụng kiến thức và những trải nghiệm đã học qua các chủ đề từ tiết 1 đến tiết 8 để làm tốt bài kiểm tra.  - Phẩm chất: trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ . |  |
| 10 | Vượt qua khó khăn (tiếp theo) | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể.  + Rèn tính kiên trì, không ngại khó, ngại khổ.  - Phẩm chất: trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực. |  |
| 11 | Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Xác định được một số tình huống nguy hiểm và biết tự bảo vệ trong các tình huống đó.  + Rèn kĩ năng tự bảo vệ.  - Phẩm chất: trách nhiệm. |  |
| 12 | Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm (tiếp theo) | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Xác định được một số tình huống nguy hiểm và biết tự bảo vệ trong các tình huống đó. Rèn kĩ năng tự bảo vệ.  - Phẩm chất: trách nhiệm. |  |
|  | **Chủ đề 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN** | **5** |  |  |
| 13 | Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Lập và thực hiện được kế hoạch sắp xếp nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  + Hình thành được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường.  - Phẩm chất: trách nhiệm, trung thực, nhan ái |  |
| 14 | Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Xác định được những hành động, việc làm thể hiện tính kiên trì, sự chăm chỉ.  + Lập và thực hiện được kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong công việc hàng ngày.  + Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.  + Phát triển năng lực tổ chức các hoạt động.  - Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm. |  |
| 15 | Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ (tiếp theo) | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Xác định được những hành động, việc làm thể hiện tính kiên trì, sự chăm chỉ.  + Lập và thực hiện được kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong công việc hàng ngày.  + Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.  + Phát triển năng lực tổ chức các hoạt động.  - Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm. |  |
| 16 | **Kiểm tra đánh giá cuối**  **học kì I** | 1 | - Năng lực chung: tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề, sáng tạo.  - Năng lực đặc thù:  + Đánh giá mức độ đạt được mục tiêu về kiến thức, kĩ năng, thái độ của HS sau khi tham gia các chủ đề của hoạt động trải nghiệm trong HK 1.  + Đánh giá kết quả rèn luyện các năng lực và phẩm chất đã xác định ở từng chủ đề, đực biệt là năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực lập kế hoạch và tổ chức thực hiện.  + Vận dụng kiến thức và những trải nghiệm đã học qua các chủ đề từ tiết 1 đến tiết 15 để làm tốt bài kiểm tra.  - Phẩm chất: trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ |  |
| 17 | Quản lí chi tiêu | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Bước đầu biết kiểm soát các khoản chi tiêu và tiết kiệm tiền.  + Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.  - Phẩm chất: trách nhiệm, trung thực. |  |
|  | **Chủ đề 5: EM VỚI GIA ĐÌNH** | **3** |  |  |
| 18 | Kĩ năng chăm sóc người thân khi bị ốm | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Chia sẻ được những kĩ năng chăm sóc người thân khi bị ốm.  + Xác định được những việc nên hay không nên làm khi chăm sóc người thân bị ốm.  + Thể hiện được kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm  + Rèn kĩ năng tự nhận thức bản thân, kĩ năng lắng nghe tích cực.  - Phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm. |  |
| **HỌC KÌ II** | | | | |
| 19 | Kế hoạch lao động tại gia đình | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Chia sẻ được kinh nghiệm lao động tại gia đình.  + Xây dựng được kế hoạch lao động tại gia đình.  + Rèn luyện được kĩ năng tự nhận thức bản thân, kĩ năng lập kế hoạch tổ chức thực hiện.  - Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm. |  |
| 20 | Lắng nghe tích cực ý kiến người thân trong gia đình | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Nhận biết và chia sẻ được những biểu hiện của sự lắng nghe tích cực các thành viên trong gia đình.  + Xác định được yêu cầu của việc lắng nghe tích cực các thành viên trong gia đình.  + Thể hiện được kĩ năng lắng nghe tích cực các thành viên trong gia đình.  + Rèn kĩ năng tự nhận thức bản thân.  - Phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm, tôn trọng. |  |
|  | **Chủ đề 6: EM VỚI CỘNG ĐỒNG** | **3** |  |  |
| 21 | Giao tiếp ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt | 1 | - Năng lực chung: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Xác định được các hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa.  + Rèn luyện được kĩ năng giao tiếp, ứng xử có văn hóa trong cuộc sống hằng ngày.  + Hình thành được thái độ tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt để có hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa.  - Phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm. |  |
| 22 | Tham gia hoạt động thiện nguyện | 1 | - Năng lực chung: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Biết tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở nhà trường và cộng đồng.  + Vận động được người thân, bạn bè tham gia vào các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  + Rèn kĩ năng tổ chức hoạt động.  - Phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm. |  |
| 23 | Tự hào truyền thống quê hương | 1 | - Năng lực chung: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của quê hương.  + Rèn được kĩ năng làm việc nhóm, thuyết trình, tổ chức hoạt động.  - Phẩm chất: trách nhiệm, chăm chỉ, nhân ái, yêu nước. |  |
|  | **Chủ đề 7: EM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** | **5** |  |  |
| 24 | Cảnh quan thiên nhiên quê hương tôi | 1 | - Năng lực chung: giao tiếp, hợp tác, tự chủ, giải quyết vấn đề, sáng tạo.  - Năng lực đặc thù:  + Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên.  + Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan.  - Phẩm chất: trách nhiệm, nhân ái, yêu nước. |  |
| 25 | Cảnh quan thiên nhiên quê hương tôi (tiếp theo) | 1 | - Năng lực chung: giao tiếp, hợp tác, tự chủ, giải quyết vấn đề, sáng tạo.  - Năng lực đặc thù:  + Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên.  + Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan.  - Phẩm chất: trách nhiệm, nhân ái, yêu nước. |  |
| 26 | **Kiểm tra đánh giá giữa**  **học kì II** | 1 | - Năng lực chung: tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề, sáng tạo.  - Năng lực đặc thù:  + Đánh giá mức độ đạt được mục tiêu về kiến thức, kĩ năng, thái độ của HS sau khi tham gia các chủ đề của hoạt động trải nghiệm.  + Đánh giá kết quả rèn luyện các năng lực và phẩm chất đã xác định ở từng chủ đề, đực biệt là năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực lập kế hoạch và tổ chức thực hiện.  + Vận dụng kiến thức và những trải nghiệm đã học qua các chủ đề từ tiết 19 đến tiết 25 để làm tốt bài kiểm tra.  - Phẩm chất: trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ |  |
| 27 | Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính | 1 | - Năng lực chung: giao tiếp, hợp tác, tự chủ, giải quyết vấn đề, sáng tạo.  - Năng lực đặc thù:  + Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất.  + Thực hiện được chiến lược truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau.  - Phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm. |  |
| 28 | Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính (tiếp theo) | 1 | - Năng lực chung: giao tiếp, hợp tác, tự chủ, giải quyết vấn đề, sáng tạo.  - Năng lực đặc thù:  + Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất.  + Thực hiện được chiến lược truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau.  - Phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm. |  |
|  | **Chủ đề 8: KHÁM PHÁ THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP** | **5** |  |  |
| 29 | Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương | 1 | - Năng lực chung: tự học, tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Xác định được một số nghề hiện có ở địa phương và ở Việt nam, chỉ ra được vai trò kinh tế- xã hội của những nghề đó.  + Rèn kĩ năng lập kế hoạch, định hướng nghề nghiệp.  - Phẩm chất: trách nhiệm, chăm chỉ. |  |
| 30 | Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương (tiếp theo) | 1 | - Năng lực chung: tự học, tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Nêu được đặc trưng của một số nghề ở địa phương.  + Rèn kĩ năng lập kế hoạch, định hướng nghề nghiệp.  - Phẩm chất: trách nhiệm, chăm chỉ. |  |
| 31 | Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương (tiếp theo) | 1 | - Năng lực chung: tự học, tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Lập và thực hiện được một dự án tìm hiểu đặc trưng của một số nghề ở địa phương.  + Giới thiệu, trình bày được sản phẩm của dự án, trong đó thể hiện được các đặc trưng của nghề cụ thể ở địa phương.  + Rèn kĩ năng lập kế hoạch, định hướng nghề nghiệp.  - Phẩm chất: trách nhiệm, chăm chỉ. |  |
| 32 | Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương (tiếp theo) | 1 | - Năng lực chung: tự học, tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Lập và thực hiện được một dự án tìm hiểu đặc trưng của một số nghề ở địa phương.  + Giới thiệu, trình bày được sản phẩm của dự án, trong đó thể hiện được các đặc trưng của nghề cụ thể ở địa phương.  + Rèn kĩ năng lập kế hoạch, định hướng nghề nghiệp.  - Phẩm chất: trách nhiệm, chăm chỉ. |  |
| 33 | **Kiểm tra đánh giá cuối**  **học kì II** | 1 | - Năng lực chung: tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề, sáng tạo.  - Năng lực đặc thù:  + Đánh giá mức độ đạt được mục tiêu về kiến thức, kĩ năng, thái độ của HS sau khi tham gia các chủ đề của hoạt động trải nghiệm.  + Đánh giá kết quả rèn luyện các năng lực và phẩm chất đã xác định ở từng chủ đề, đực biệt là năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực lập kế hoạch và tổ chức thực hiện.  + Vận dụng kiến thức và những trải nghiệm đã học qua các chủ đề từ tiết 19 đến tiết 35 để làm tốt bài kiểm tra.  - Phẩm chất: trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ. |  |
|  | **Chủ đề 9: HIỂU BẢN THÂN - CHỌN ĐÚNG NGHỀ** | **2** |  |  |
| 34 | Phẩm chất năng lực của bản thân với yêu cầu của nghề | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, tự học, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Chỉ ra được một số phẩm chất, năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương.  + Bước đầu rèn luyện được những phẩm chất, năng lực theo yêu cầu của nghề.  + Rèn kĩ năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, năng lực định hướng nghề nghiệp.  - Phẩm chất: trách nhiệm, chăm chỉ. |  |
| 35 | Tổng kết năm học | 1 | - Năng lực chung: tự chủ, tự học, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  - Năng lực đặc thù:  + Đánh giá được kết quả học tập và rèn luyện của tập thể lớp và bản thân.  + Có kế hoạch học tập và rèn luyện cho năm học tiếp theo.  - Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm. |  |

**2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ**

|  |  |
| --- | --- |
| *……, ngày…tháng…năm 2023*  **TỔ/ NHÓM TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | *……, ngày…tháng…năm 2023*  **HIỆU TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |